|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD-ĐT HUYỆN ĐẠI LỘC  **TRƯỜNG MN ĐẠI HÒA**  Số: /BC-MNĐH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập-Tự do -Hạnh phúc**  *Đại Hòa, ngày 18 tháng 5 năm2023* |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT**

**NĂM HỌC 2022-2023**

##### Căn cứ công văn số 260/PGDĐT-MN, ngày 19/9/2022 của Phòng GDĐT Đại Lộc về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết tình hình GDMN năm học 2022-2023;

Căn cứ vào kế hoạch số 59/KH-MNĐQ ngày 24/9/2022 của trường mầm non Đại Hòa và tình hình thực tế của địa phương;

##### Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học của trường mầm non Đại Hòa năm học: 2022 - 2023. Nhà trường đã tổ chức thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua và hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra, Trường Mầm non Đại Hòa báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**I. Kết quả đạt được**

**1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp đến đội ngũ trong các cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn; triển khai và niêm yết công khai đầy đủ các văn bản pháp quy liên quan đến giáo dục mầm non (GDMN) và nhà trường.

Đã xây dựng nội quy, quy chế của đơn vị, thực hiện 3 công khai trong nhà trường. Phát huy quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị. Đối với nguồn ngân sách Nhà nước nhà trường phối hợp cùng Công đoàn xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, công khai minh bạch, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc sử dụng tài chính trong nhà trường.

Đã tổ chức phân công lao động cho viên chức theo Điều lệ trường mầm non. Thành lập các tổ chuyên môn và phát huy tối đa hoạt động của tổ chuyên môn trong công tác CSGD trẻ cũng như các phong trào thi đua của nhà trường. Hướng dẫn, giám sát việc thực hiện các qui định đối với các tổ chuyên môn, của giáo viên và nhân viên. Phát huy vai trò giám sát của Ban thanh tra nhân dân, Ban đại diện CMT đối với nhà trường.

Luôn quan tâm hỗ trợ chuyên môn và hướng dẫn nhóm trẻ tư thục trên địa bàn xã thực hiện đảm bảo quy chế tổ chức, hoạt động nhóm trẻ độc lập tư thục.

Nhà trường đã chỉ đạo GVCN các lớp tăng cường tuyên truyền các hoạt động NDCSGD trẻ trên các trang Zalo của nhóm lớpTăng cường UDCNTT trong công tác quản lý, phát huy hiệu quả Webside của đơn vị, phân công CBQL, GV chịu trách nhiệm về nội dung của trang Web, tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, trang Web về các hoạt động của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo tình hình thực tế của địa phương, nhà trường. Triển khai kịp thời các tổ chuyên môn và có sự nhất quán trong chỉ đạo. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ và nâng cao chất lượng tổ chức chuyên đề đồng thời tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhà trường và sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng đổi mới nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho giáo viên về tổ chức các hoạt động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Nhà trường thực hiện đảm bảo công tác đánh giá thực hiện chương trình GDMN.

Đã thực hiện đảm bảo nội dung kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch đề ra và lưu hồ sơ đầy đủ.

**2. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ; Tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị; công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.**

Toàn trường có 2 điểm trường với 11 lớp

1. **Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ**

Điểm thôn 2 (Hòa Thạch): 10 lớp (3 lớn, 3 nhỡ, 2 bé, 2 nhà trẻ)

Điểm thôn 4 (Bộ Bắc): 1 lớp bé

Huy động học sinh ra lớp 304/444 cháu, tỉ lệ 68% tăng 8% so với năm học 2021-2022.

Trong đó

Mẫu giáo 254/274 cháu, tỉ lệ: 93% tăng 9 %

Nhà trẻ 50/170 cháu, tỉ lệ: 24% tăng 12%

Chia ra: + 3 tuổi: 76/98 cháu, tỷ lệ: 78%

+ 4 tuổi: 90/87 cháu, tỷ lệ: 103%

+ 5 tuổi: 88/88 cháu, tỷ lệ: 100%

**b) Tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị;**

Nhà trường đã tích cực tham mưu các cấp lãnh đạo hỗ trợ kinh phí để bổ sung, sửa chữa CSVC trong nhà trường và mua sắm trang thiết bị đồ dùng đồ chơi cho trẻ. Thường xuyên lao động cải tạo cảnh quan môi trường. Đầu tư các điều kiện về an toàn cháy nổ trong nhà trường.

- Sửa chữa nâng cấp 2 phòng tránh lũ và nâng sân, lát gạch, làm mái che tổng kinh phí 1 tỷ đồng (Nguồn KP Xã đầu tư)

- Mua sắm đồ dùng bán trú và đồ dùng dùng chung: 43.000.000 đồng (Nguồn thu thỏa thuận với phụ huynh)

Mua sắm và sửa chữa đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị phục vụ công tác NDCSGD trẻ với tổng kinh phí: 83.800.000đồng

- Mua cỏ nhân tạo: 103.250.000 đồng

- Mua xốp khu thư viện: 12.950.000 đồng

- Bạt quay che nắng che mưa 4 lớp trên lầu: 80.000.000 đồng

**c) Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.**

Đã kiện toàn thành viên Hội đồng tự đánh giá của nhà trường, phân công các nhóm công tác phụ trách các tiêu chuẩn, tiến hành thu thập minh chứng và thiết lập hồ sơ minh chứng.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng để khắc phục các điểm yếu của nhà trường. Tiếp tục tham mưu các cấp để tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đảm bảo các điều kiện cần thiết cho việc cải tiến các điểm yếu nhằm hoàn thiện về CSVS, môi trường giáo dục trẻ. Phấn đấu trong năm học 2022-2023 khắc phục được các điểm yếu về cơ sở vật chất.

Thường xuyên rà soát và bổ sung hồ sơ minh chứng của nhà trường, thực hiện các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

**3. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 4 tuổi.**

- Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với Lãnh đạo địa phương triển khai thực hiện công tác Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi năm 2022.

- Đã được UBND Tỉnh kiểm tra và đã công nhận đon vị đạt chuẩn PCGDMN trẻ em 5 tuổi năm 2022.

- Đã kiểm tra cập nhật số lượng trẻ 0-5 tuổi trên địa bàn xã, tập trung đầu tư CSVC, thiết bị dạy học cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ sách phổ cập GDMN 5 tuổi đúng theo qui định và thực hiện tự kiểm tra theo kế hoạch. Kết quả công tác PCGDMN trẻ 5 tuổi đến thời điểm hiện tại cụ thể như sau:

+ Trẻ em 5 tuổi trên địa bàn ra lớp: 88/88, đạt 100%

+ Tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi đạt 100%.

+ Số trẻ 5 tuổi SDD thể nhẹ cân: 0 trẻ - Tỉ lệ: 0 %

+ 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN

+ 100% trẻ 5 tuổi đến trường được tổ chức ăn bán trú đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo đảm chất lượng.

+ 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ ngày thực hiện chương trình giáo dục mầm non đạt kết quả.

+ Bố trí 6/6 giáo viên dạy lớp 5 tuổi có trình độ trên chuẩn. Đạt 100%

+ Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non xếp loại: Khá trở lên đạt 100%.

**4. Chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.**

**a) Công tác nuôi dưỡng-chăm sóc:**

Nhà trường thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

Đã thành lập ban kiểm tra các yếu tố gây mất an toàn cho trẻ và thường xuyên kiểm tra nhắc nhỡ giáo viên sắp xếp đồ dùng, bố trí kệ góc hợp lý nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ và phòng tránh cháy nổ trong nhà trường.

100% trẻ đảm bảo an toàn tuyệt đối khi ở lại trường, không có cháu bị thương tích, tai nạn do thiếu sự quản lý của giáo viên.

Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ như an toàn giao thông, nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích, giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, an toàn, kỹ năng phòng chống dịch bệnh,.… vào các hoạt động trong ngày.

Đã chỉ đạo nhân viên y tế trường học thực hiện tốt công tác y tế trong nhà trường, 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác…),

\* Kết quả khám lần 1:

Tổng trẻ được khám: 294/294 - Tỷ lệ: 100%

- Trẻ mắc bệnh: 31/294 - Tỷ lệ: 10,5%

Trong đó:

+ Sâu răng: 26/294 - Tỷ lệ: 8,8%

+ TMH: 5/294 - Tỷ lệ: 1,7%

\* Kết quả khám lần 2:

Tổng trẻ được khám: 304/304; tỷ lệ 100%

- Trẻ mắc bệnh: 26/304; tỷ lệ 8,5%

Trong đó:

Bệnh sâu răng: 25/304; tỷ lệ 8,2%

Bệnh TMH: 1/304; tỷ lệ 0,3%

So với đầu năm học trẻ mắc bệnh giảm 2%

Hàng tháng nhà trường tổ chức cân đo cho tất cả học sinh nhà trẻ; học sinh MG được cân đo 3lần/năm, sức khỏe của trẻ được thể hiện qua biểu đồ tăng trưởng. Phối hợp cùng phụ huynh để thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe cho các cháu hạn chế trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

Đã chỉ đạo tổ chức cân đo quý 3 và theo dõi sức khỏe trẻ qua biểu đồ

\* Kết quả cân đo cuối năm học đạt như sau:

Tổng trẻ được theo dõi BĐTT: 304 trẻ, tỷ lệ 100%

***Trong đó:***

+ Trẻ bình thường: 297 trẻ, tỷ lệ 97,7%

+ Trẻ thừa cân, béo phì: 7 trẻ, tỷ lệ 2,3%

+ Không có trẻ SDD thấp còi và trẻ nhẹ cân

Đến cuối năm đã phục hồi: 100% trẻ SDD thể nhẹ cân,100% trẻ suy dinh dưỡng thấp còi, 100% trẻ thể còi cọc; trẻ thừa cân, béo phì giảm còn 2.3% (Đầu năm 4.3%)

Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường thường xuyên kiểm tra việc thực hiện công tác chăm sóc các cháu, nhà trường đã trang bị đầy đủ đồ dùng cá nhân để các cháu thực hiện tốt vệ sinh. Nhân viên y tế thường xuyên kiểm tra vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tại nhóm lớp về công tác vệ sinh phòng bệnh. Phối hợp cùng Trạm Y tế xã Đại Hòa cho trẻ uống vitamin A và sổ giun đầy đủ đúng thời gian, vận động phụ huynh đưa trẻ đi tiêm vắc xin phòng bệnh Covid 19.

Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ theo quy định của chương trình GDMN phù hợp với kinh tế địa phương. Thực hiện hợp đồng thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và chất lượng; Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường, lớp, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Các cháu nhà trẻ được ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ, trẻ mẫu giáo được ăn một bữa chính, 1 bữa phụ. Buổi sáng các cháu được uống sữa Ensurelac

Mức tiền ăn: 17.000/ngày/trẻ.

Gạo: 0,1 kg/trẻ/ngày

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà nhà trường.

Bán trú lên thực đơn theo mùa và kiểm tra tiếp phẩm đầu vào hằng ngày. Nhà trường đã ký hợp đồng thực phẩm với công ty Hoa Hướng Dương cung ứng thực phẩm tươi ngon, đảm bảo số lượng, chất lượng.

Thường xuyên tuyên truyền kiến thức nuôi con theo khoa học đến các bậc phụ huynh. Đã chú trọng tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các bệnh thường xảy ra đối với trẻ đến tất cả phụ huynh và học sinh.

Nhà trường chú ý thay đổi thực đơn đảm bảo bữa ăn hợp lý, khoa học nên hầu hết các bậc phụ huynh khi gởi con ở trường đều rất yên tâm. Mặc dù tình hình giá cả biến động, nhưng nhờ sự chỉ đạo kịp thời của BGH nhà trường nên công tác nuôi vẫn hoạt động tốt, tỉ lệ dinh dưỡng các chất tương đối đạt theo yêu cầu về cơ cấu.

Nhà trường duy trì xây dựng góc tuyên truyền tại nhóm lớp, khu vực chế biến thức ăn, ở sân trường. Từ đó giúp cho phụ huynh, giáo viên, học sinh thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm.

**b) Công tác giáo dục:**

**\* Thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục:**

- 100% giáo viên thực hiện tốt việc lồng ghép các nội dung giáo dục cho trẻ tại lớp: Giáo dục An toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo, giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai, giáo dục kỷ năng sống.

**\* Thực hiện các chuyên đề trọng tâm**

Hằng năm nhà trường xây dựng và thực hiện đầy đủ các chuyên đề, các hoạt động chuyên môn để hỗ trợ và phát triển chương trình GDMN;

- Chuyên đề cấp trường:

+ Chuyên đề phát triển ngôn ngữ với 3 hoạt động LQVH,

+ Chuyên đề hoạt động ngoài trời: 3 hoạt động.

+ Chuyên đề phòng cháy, chữa cháy

- Chuyên đề cấp tổ: Tổ Lớn- Bé: HĐTH; KPKH

Tổ Nhỡ- NT: LQVT- TDGH

- Thực hiện chuyên đề “Bé trải nghiệm sáng tạo” cấp Tỉnh

- Tham dự các chuyên đề cấp Huyện, cụm, tổ giao lưu chuyên môn để chia sẻ kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ giữa các trường trên địa bàn cụm vùng C.

**\* Tổ chức ngày hội, ngày lễ hằng năm:**

Tháng 09: Ngày hội đến trường của bé; Vui hội Trăng rằm

Tháng 11: Ngày hội của cô giáo 20/11

Tháng 12: Ngày vui chú bộ đội 22/12

Tháng 01: Vui hội hoa xuân

Tháng 03 : Ngày hội của bà, mẹ 8/3

Tháng 05: Lễ bế giảng năm học và Ra trường cho trẻ 5 tuổi.

**\* Tổ chức hội thi cấp trường và tham gia hội thi cấp Huyện, cấp Tỉnh trong năm học 2022-2023:**

**Tổ chức hội thi cấp trường:**

- Tổ chức hội thi trang trí lớp và làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo.

- Tổ chức hộ thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- Tổ chức hội thi “Bé khỏe, Bé ngoan” cấp trường.

- Tổ chức hội thi “Xây dựng thư viện thân thiện” cấp trường.

**Tham gia hội thi cấp Huyện:**

- Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Huyện: Có 5 GV tham gia dự thi đạt kết quả như sau: 1 Giải I, 1 Giải II; 1 Giải 3; 1 Giải KK; 1 Công nhận GV giỏi Huyện.

- Tham gia hội thi “Bé khỏe, Bé ngoan” cấp Huyện đạt giải II toàn đoàn.

**Tham gia hội thi cấp Tỉnh:**

- Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh: Có 1 GV tham gia dự thi đạt Giải III cấp Tỉnh

**\* Hoạt động cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh**

Thực hiện đảm bảo theo thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về ban hành chương trình làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo đảm bảo nội dung giáo dục, mục tiêu và yêu cầu cần đạt được ở từng lứa tuổi mẫu giáo Bé, nhỡ mẫu giáo lớn.

Nhà trường phối hợp với Công ty TNHH QC-TCSK liên Lục Địa, Địa 256 Phan Đăng Lưu – TP Đà Nẵng tổ chức cho trẻ mẫu giáo bé, nhỡ và lớn làm quen tiếng Anh.

- Phối hợp trung tâm Liên Lục Địa Tổ chức “Rung chuông vàng giao lưu tiếng Anh” giữa các khối lớp.

**\* Hoạt động ngoại khóa.**

Tổ chức cho trẻ tham gia hoạt động chương trình Eropic; Mỹ thuật nhằm “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động, kỹ năng phát triển thẫm mỹ cho trẻ trong trường mầm non”.

Chỉ đạo các lớp mẫu giáo tổ chức cho các cháu tham quan dã ngoại, thực tế tại các địa điểm di tích lịch sử địa phương: Cây da lý và Trường tiểu học Lê Thị Xuyến

Tổ chức đem văn nghệ ”Mừng sinh nhật bác”

**\* Chất lượng giáo dục:**

- Tỷ lệ chuyên cần: 95% -98%; Tỷ lệ bé ngoan: 87% trở lên

- 100% trẻ được đánh giá theo các chỉ số quy định từng độ tuổi, nhà trẻ đánh giá theo 4 lĩnh vực, mẫu giáo đánh giá theo 5 lĩnh vực, riêng 5 tuổi đánh giá theo Bộ chuẩn PTTE 5 tuổi. Cụ thể như sau:

- Chất lượng từng lĩnh vực của trẻ độ tuổi Mẫu giáo đạt từ:

+ 5 tuổi đạt: PTTC: 97%; PTNN: 95%; PTNT: 95%;

PTTM: 95%; PTTC-XH: 97%.

+ 4 tuổi đạt: PTTC: 97%; PTNN: 96%; PTNT: 96%;

PTTM: 95%; PTTC-XH: 97%.

+ 3 tuổi đạt: PTTC: 96%; PTNN: 96%; PTNT: 95%;

PTTM: 95%; PTTC-XH: 96%.

- Chất lượng 4 lĩnh vực của trẻ độ tuổi Nhà trẻ đạt từ:

PTTC: 96%; PTNN: 92%;

PTNT: 96%; PT-TCXH-TM: 96%.

- 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi. Các chỉ số đạt từ 95% trở lên

**5. Việc đánh giá thực hiện chương trình trong cơ sở giáo dục mầm non.**

- 100% nhóm lớp thực hiện chương trình GDMN theo thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Giáo viên có nhiều sáng tạo, đổi mới phương pháp giáo dục trẻ, chú trọng phương pháp sư phạm lấy trẻ làm trung tâm, hướng dẫn trẻ thực hiện hiệu quả các hoạt động: quan sát, trải nghiệm, hợp tác, tư duy và phát triển ngôn ngữ... Chú trọng xây dựng kế hoạch, nội dung giáo dục lấy trẻ làm trung tâm theo hướng tích hợp, phù hợp với đặc điểm phát triển và khả năng của trẻ. Không thực hiện các giờ dạy mang tính hình thức, biểu diễn, chú trọng phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm.

- Đầu tư đầy đủ trang thiết bị giáo dục, tài liệu, học liệu, phương tiện cần thiết cho các nhóm lớp để thực hiện chương trình GDMN.

- 100% Gv được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức thao giảng các hoạt động nhất là chú trọng thực hành các hoạt động hổ trợ cho trẻ trong giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học. Đồng thời tổ chức tốt công tác bồi dưỡng các nội dung giáo viên còn vướng mắc, theo dõi kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục có điều chỉnh kịp thời.

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc qui chế chuyên môn, tích cực giảng dạy theo thời gian biểu, thực hiện các giờ dạy chuyên đề tổ chuyên môn, nhà trường, tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên có hiệu quả.

- Mỗi giáo viên thao giảng (kiến tập) 1 tiết/HK được xếp loại khá trở lên.

- 100% giáo viên có đủ đồ dùng dạy học, giáo án trước khi lên lớp.

- 100% giáo viên có ứng dụng CNTT trong dạy học một cách thành thạo và đạt hiệu quả cao.

- Thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”giai đoạn 2021-2025 trong năm học 2022-2023; “Xây dựng trường mầm non xanh- an toàn- thân thiện” và xây dựng trường học hạnh phúc.

- 100% nhóm lớp chú trọng việc lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục lễ giáo, giáo dục kỹ năng sống và rèn luyện kỹ năng tự phục vụ và hành vi văn minh cho trẻ, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, phòng ngừa ứng phó giảm nhẹ thiên tai, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và chương trình “Tôi yêu Việt Nam”…. vào các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- 100 % nhóm lớp được tham gia hoạt động lễ hội, hoạt động vui chơi, sinh hoạt với nhiều hình thức phong phú phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi. Tổ chức nhiều hoạt động mang tính tập thể với nội dung và hình thức khác nhau phù hợp với các sự kiện, lễ hội, qua đó giúp trẻ biết hợp tác, phối hợp hoạt động trong nhóm bạn bè và mạnh dạn hồn nhiên trong giao tiếp, ứng xử.

- Giáo viên luôn chú trọng tổ chức trò chơi vận động, trò chơi dân gian khi tổ chức hoạt động ngoài trời, các hoạt động vui chơi tập thể

100% lớp thực hiện đánh giá trẻ hằng ngày, cuối chủ đề và cuối năm học đảm bảo mục các mục tiêu đề ra và kết quả mong đợi từng độ tuổi, trẻ nhà trẻ đánh giá cuối giai đoạn (NT 4 lĩnh vực, MG 5 lĩnh vực ).

- Bên cạnh thực hiện nghiêm túc chỉ thị 2325 về việc không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ MN, giáo viên đã có nhiều giải pháp mới để dạy trẻ theo hướng tích cực nhằm trang bị tốt kiến thức cho trẻ trước khi vào lớp 1.

**6. Công tác phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.**

Tổng số CB-GV-NV toàn trường: 34 người (Biên chế: 25; HĐDH: 01; HĐNH: 06; HĐTG: 2)

Xác định vị trí việc làm :

CBQL : 3

Giáo viên : 22; Trong đó 20 BC, 2 HĐTG

Nhân viên: 9 ( Kế toán: 1; Y tế: 1, bảo vệ: 1, cấp dưỡng: 6 )

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (tính BC)

+ Đại học:     24/ 25; Tỉ lệ: 96%

+ Trung cấp: 1/25; Tỉ lệ: 4% (không tính giáo viên thỉnh giảng, bảo vệ và hợp đồng ngắn hạn)

- Đảng viên: 16

+ Trình độ chính trị: Cao cấp: 0; Trung cấp: 7

100% CBGV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn do phòng, trường tổ chức.

Nhà trường đã tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới nhằm phát triển năng lực cho giáo viên. Chủ động, tăng cường bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ CBQL, GVMN trong nhà trường và các nhóm lớp tư thục.

Đã tổ chức thao giảng chuyên đề trong tâm trong năm cho giáo viên học tập rút kinh nghiệm, mời giáo viên các nhóm tư thục tham dự học tập chuyên môn.

Thường xuyên kiểm tra, dự giờ các hoạt động của giáo viên để góp ý bồi dưỡng chuyên môn.

**7. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế.**

Tích cực huy động các nguồn lực của địa phương, các ban ngành đoàn thể trên địa bàn xã và huyện để tiếp tục bổ sung CSVC trang thiết bị dạy học.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến các bậc phụ huynh để tranh thủ nguồn đóng góp tự nguyện, thỏa thuận trong việc mua sắm, bổ sung CSVC, trang thiết bị phục vụ cho trẻ.

Phát huy tối đa Ban đại diện Cha mẹ trẻ trong công tác vận động, tuyên truyền cùng nhà trường thực hiện tốt công tác Xã hội hóa giáo dục.

Khuyến khích đội ngũ tăng cường học tập, nghiên cứu những phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trên thế giới như: Phương pháp Montessori; Reggio; Steam… để vận dụng có hiệu quả vào việc thực hiện Chương trình GDMN.

Tiếp tục phát huy hiệu quả việc cho trẻ Mẫu giáo tham gia hoạt động Làm quen tiếng Anh tại trường, huy động phụ huynh đăng ký cho trẻ tham gia nhiều hơn nữa hoạt động này.

**8. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với cấp học mầm non trên địa bàn.**

Tất cả các lớp được nối mạng intenet, 100% CBGVNV ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, nuôi dưỡng và giảng dạy.

Nhà trường đã thành lập nhóm zalo, Messenger chung để trao đổi công việc và kết nối đường truyền để thực hiện họp trực tuyến với cấp trên, tổ chức họp, hội nghị, tập huấn sinh hoạt chuyên môn.

100% các lớp thành lập nhóm Zalo, Messenger chung để trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khoẻ của học sinh cũng như hoạt động tuyên truyền công tác chăm sóc nuôi dạy trẻ tại nhà.

Luôn duy trì và hoạt động có hiệu quả website của nhà trường. Nhà trường đã phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác giáo dục và 2 giáo viên chịu trách nhiệm, cập nhật thông tin các hoạt động của trường lớp lên trang Web của trường để PGD để phụ huynh, cộng đồng nắm bắt tình hình hoạt động của trường.

100% CBVC thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và NDCSGD trẻ; lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn tại đơn vị theo quy định đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho GV. Duy trì việc sử dụng các phần mềm để hỗ trợ công tác quản lý, nuôi dưỡng, thống kê số liệu mầm non và hỗ trợ nâng cao chất lượng tổ chức giáo dục trẻ tại đơn vị.

**9. Công tác truyền thông về giáo dục mầm non.**

Thường xuyên tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đổi mới và phát triển GDMN.

Chủ động trong công tác tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN, biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học. Thường xuyên viết bài tuyên truyền, đăng hình ảnh hoạt động lễ hội và các hoạt động giáo dục trẻ trên website của nhà trường, của Phòng Giáo dục nhằm tuyên truyền hoạt động cấp học cho phụ huynh và cộng đồng nắm. Tiếp tục thực hiện các biểu bảng, các góc tuyên truyền với nhiều nội dung, nội dung tuyên truyền thay đổi hàng tháng, phù hợp với nhiệm vụ trọng tâm của ngành học, bậc học và điều kiện thực tế của nhà trường, thực hiện tốt góc trưng bày sản phẩm để thu hút sự theo dõi của phụ huynh.

Đặc biệt chú trọng tuyên truyền về biện pháp phòng chống dịch Covid -19 và các bệnh tay chân miệng, thủy đậu và các bệnh truyền nhiễm khác. Vận động phụ huynh đưa các cháu trong độ tuổi tiêm chủng bệnh sởi, Rubela, bệnh Covid -19, nhỏ Vitamin A và tẩy giun định kỳ cho trẻ.

**II. Đánh giá chung**

**1. Đánh giá tóm tắt những điểm mạnh, nổi bật so với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước.**

Trong năm học qua nhà trường đã thực hiện tốt công tác quản lý. Triển khai đầy đủ và kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp đến toàn thể đội ngũ CBGVNV của nhà trường, có nhiều giải pháp sáng tạo trong công tác quản lý,, điều hành. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác huy động trẻ ra lớp, chất lượng NDCSGD trẻ được nâng lên rõ rệt tạo được niềm tin, uy tín với phụ huynh. Từ đó trẻ ra lớp vượt chỉ tiêu giao. Cơ sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang, môi trường giáo dục luôn an toàn, thân thiện tạo cơ hội cho trẻ học tập vui chơi đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục trẻ.

**2. Những khó khăn, hạn chế**

# Trang thiết bị dạy học vẫn còn thiếu và xuống cấp nên chưa đáp ứng tối đa nhu cầu dạy học của nhà trường.

- Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế ở từng nội dung;

- Các giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo.

# Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo quan tâm hỗ trợ nguồn kinh phí hoặc cấp phát thiết bị như: Tivi, máy tính cho nhà trường để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt công tác NDCSGD trẻ.

Vận động phụ huynh đóng góp kinh phí cùng nhà trường mua sắm bổ sung thêm một số đồ dùng dùng chung cho trẻ.

**III. Kiến nghị, đề xuất với UBND huyện, Phòng GDĐT.**

**1.** Đối với Ủy ban nhân dân huyện:

Kính mong UBND huyện quan tâm hỗ trợ nguồn kinh phí xây dựng thêm phòng học và dãy hành chính hiện nay đã xuống cấp. Cấp thêm kinh phí mua sắm trang thiết bị máy vi tính phòng tin học.

**2.** Đối với Phòng GDĐT và Sở GDĐT:

Quan tâm hướng dẫn và chỉ đạo chuyên môn để nhà trường thực hiện tốt công tác NDCSGD trẻ.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GDĐT (Để BC);  - Các bộ phận, tổ CM;  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Võ Thị Diễm Châu** |